

Số: 986 /BCB-BVUB

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Hà Nội.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội

Số giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 0011/SYT-GPHĐBV

Cơ quan cấp: Sở Y tế Hà Nội; ngày cấp: 18 tháng 09 năm 2019

Địa chỉ: 42A Thanh Nhân, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: TS.BS. Bùi Vinh Quang

Điện thoại liên hệ: 024 7100 2828. Email: bvubhn@hanoi.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

*** Chức danh chuyên môn Bác sĩ:**

- Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Ung bướu;
- Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Điện quang;
- Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Y học hạt nhân;
- Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Hóa sinh;
- Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Giải phẫu bệnh và Tế bào học;
- Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Gây mê hồi sức;

*** Chức danh Dinh dưỡng lâm sàng:**

- Với phạm vi hành nghề Dinh dưỡng lâm sàng;

*** Chức danh chuyên môn Kỹ thuật Y:**

- Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Hình ảnh Y học;
- Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm Y học;

*** Chức danh chuyên môn Điều dưỡng:**

- Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: 90 người (Trong Phụ lục kèm theo)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (Theo Hợp đồng số 05/HTĐT-BVUB ký ngày 24 tháng 3 năm 2025 giữa Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội và Bệnh viện Thanh Nhàn).

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành (tại một thời điểm): 70 người

TT	Chức danh	Số người thực hành tối đa có thể tiếp nhận
1	Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Ung bướu	5
2	Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Điện quang	5
3	Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Y học hạt nhân	5
4	Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Hóa sinh	5
5	Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Giải phẫu bệnh và tế bào học	5
6	Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Gây mê hồi sức	5
7	Dinh dưỡng lâm sàng	5
8	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Hình ảnh Y học	10
9	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm Y học	10
10	Điều dưỡng	15

5. Chi phí hướng dẫn thực hành:

TT	Đối tượng thực hành	Chi phí thực hành
1	Chức danh là Bác sĩ	<i>*Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh (học tại BV Ung Bướu Hà Nội):</i> 2.000.000 đồng/01 học viên/01 tháng x 09 tháng = 18.000.000 đồng/01 học viên <i>*Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (học tại BV Thanh Nhàn):</i> 2.000.000 đồng/01 học viên/01 tháng x 03 tháng = 6.000.000 đồng/01 học viên

TT	Đối tượng thực hành	Chi phí thực hành
2	Chức danh Dinh dưỡng lâm sàng	1.500.000 đồng/01 học viên/01 tháng x 06 tháng = 9.000.000 đồng/01 học viên
3	Chức danh Kỹ thuật Y, Điều dưỡng	<i>*Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh (học tại BV Ung Bướu Hà Nội):</i> 1.500.000 đồng/01 học viên/01 tháng x 05 tháng = 7.500.000 đồng/01 học viên <i>*Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (học tại BV Thanh Nhàn):</i> 1.800.000 đồng/01 học viên/01 tháng

Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm Bản công bố:

1. Chương trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với các chức danh Bác sĩ, Dinh dưỡng lâm sàng, Kỹ thuật Y, Điều dưỡng.
2. Bản photo chứng chỉ hành nghề của người hướng dẫn thực hành.
3. Hợp đồng về thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu với Bệnh viện Thanh Nhàn.

Kính đề nghị Sở Y tế Hà Nội xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc BV (để biết);
- Lưu: VT, CĐT.

GIÁM ĐỐC



Bùi Vinh Quang

Phụ lục
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
(Kèm theo Bản công bố số 986 /BVUB-CDT ngày 02 tháng 4 năm 2025 của
Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội)

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn
I. HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO CHỨC DANH CHUYÊN MÔN BÁC SĨ				
1.1. Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Ung bướu				
1	Bùi Vinh Quang	0009325/BYT-CCHN	15/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
2	Phan Anh	009887/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
3	Doãn Mạnh Cường	009915/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
4	Đỗ Tất Cường	037509/BYT-CCHN	20/6/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
5	Nguyễn Thị Ngọc Hà	009911/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
6	Phạm Anh Đức	025622/HNO-CCHN	21/9/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
7	Lê Thu Hà	009907/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
8	Nguyễn Hoàng Gia	022281/HNO-CCHN	01/8/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
9	Nguyễn Thị Mai Lan	009905/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu
10	Đinh Thị Hải Duyên	009908/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
11	Lê Công Định	012623/HNO-CCHN	14/4/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
12	Trương Thị Hà	000700/HNO-CCHN	22/8/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
13	Nguyễn Thị Dừng	009922/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
14	Nguyễn Khánh Hà	018925/HNO-CCHN	18/3/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
15	Lê Thị Lệ Quyên	009924/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
16	Trần Nguyên Bảo	009916/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
17	Trịnh Thu Hà	030990/HNO-CCHN	24/9/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn
18	Trần Thanh Hà	018816/HNO-CCHN	15/3/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
19	Hán Thị Bích Hợp	009932/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
20	Trương Thị Kiều Oanh	012622/HNO-CCHN	14/4/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
21	Nguyễn Duy Khoa	0021416/HNO-CCHN	14/4/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
22	Vũ Kiên	010770/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Ung bướu
23	Đặng Bá Hiệp	010769/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Ung bướu
24	Nguyễn Hoàng Long	012634/HNO-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Ung bướu
25	Lê Văn Thành	002491/HNO-CCHN	31/10/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
26	Đàm Trọng Nghĩa	010772/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Ung bướu
27	Đỗ Quang Trường	010759/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Ung bướu
28	Bùi Thanh Hùng	010765/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Ung bướu
29	Phạm Hồng Thiện	010760/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa: Ngoại - Ung bướu
30	Võ Quốc Hoàn	022282/HNO-CCHN	25/7/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Ung bướu
31	Phan Lê Thắng	0009334/BYT-CCHN	15/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
32	Nguyễn Đức Long	010775/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa: Ngoại - Ung bướu
33	Phạm Đắc Đông	025337/HNO-CCHN	28/8/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
34	Vũ Văn Thạch	009930/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn
35	Thân Văn Thịnh	009929/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
36	Nguyễn Thái Sơn	010771/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa: Ngoại - Ung bướu
37	Nguyễn Thị Mai Lương	009931/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu
38	Nguyễn Hoàng Long	009926/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu

1.2. Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Điện quang

1	Nguyễn Đình Hường	010776/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm, Xquang, Chụp cắt lớp vi tính, Cộng hưởng từ
2	Bùi Dương Hương Ly	010762/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm, Xquang, Chụp cắt lớp vi tính Cộng hưởng từ
3	Lê Văn Hòa	009933/HNO-CCHN	24/8/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
4	Phạm Khắc Trung	001496/HNO-CCHN	30/8/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
5	Lê Đỗ Đạt	028383/HNO-CCHN	12/9/2019	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
6	Vương Đức Trung	034500/HNO-CCHN	11/3/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh

1.3. Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Y học hạt nhân

1	Đặng Duy Cường	012621/HNO-CCHN	14/4/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu và y học hạt nhân
2	Cù Thị Minh Ngọc	009918/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu và y học hạt nhân
3	Nguyễn Văn Khải	023137/HNO-CCHN	12/12/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu và y học hạt nhân

1.4. Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Hóa sinh

1	Phan Thị Minh Hồng	004060/HNO-CCHN	18/3/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm: Hóa sinh, Huyết học
---	--------------------	-----------------	-----------	--

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn
2	Nguyễn Thị Hồng Ngân	003680/HNO-CCHN	18/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm: Hóa sinh
1.5. Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Giải phẫu bệnh và tế bào học				
1	Dương Hoàng Hào	009893/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm: Giải phẫu bệnh
2	Phạm Minh Anh	009896/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm: Giải phẫu bệnh
3	Nguyễn Thị Thanh Yên	009895/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm: Giải phẫu bệnh
4	Nguyễn Thị Hải	026977/HNO-CCHN	11/4/2019	Chuyên khoa xét nghiệm Giải phẫu bệnh
5	Nguyễn Thị Ngọc	030200/HNO-CCHN	30/6/2020	Chuyên khoa xét nghiệm Giải phẫu bệnh
6	Nguyễn Thu Yến	034538/HNO-CCHN	11/3/2022	Chuyên khoa Giải phẫu bệnh
7	Đoàn Thu Hiền	034584/HNO-CCHN	22/3/2022	Chuyên khoa Giải phẫu bệnh
1.6. Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Gây mê hồi sức				
1	Hà Kim Hào	009914/HNO-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Gây mê hồi sức
2	Dương Thị Hoài	034928/BYT-CCHN	11/8/2017	Chuyên khoa Gây mê hồi sức
3	Nguyễn Hoàng Thu Trang	024057/HNO-CCHN	20/4/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức
II. HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO CHỨC DANH DINH DƯỠNG LÂM SÀNG				
Với phạm vi hành nghề Dinh dưỡng lâm sàng				
1	Trần Châu Quyên	007415/BYT-CCHN	03/8/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Dinh dưỡng, tiết chế
III. HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHO CHỨC DANH KỸ THUẬT Y				
3.1. Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Hình ảnh Y học				
1	Vũ Quốc Huy	009901/HNO-CCHN	28/11/2013	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh
2	Nguyễn Đại Dương	009974/HNO-CCHN	28/11/2013	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn
3	Nguyễn Ích Thắng	0016785/HNO-CCHN	24/6/2015	Kỹ thuật viên Xạ trị
4	Phạm Văn Đàn	022202/HNO-CCHN	19/7/2017	Kỹ thuật viên Xạ trị
5	Giang Văn Dũng	019014/HNO-CCHN	04/5/2016	Kỹ thuật viên Y học hạt nhân
6	Đặng Giang Nam	025701/HNO-CCHN	03/10/2018	Kỹ thuật viên Y học hạt nhân

3.2. Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm Y học

1	Nguyễn Anh Tuấn	009897/HNO-CCHN	28/11/2013	Kỹ thuật viên xét nghiệm Giải phẫu bệnh
2	Nguyễn Phú Hiếu	023138/HNO-CCHN	12/12/2017	Kỹ thuật viên xét nghiệm Giải phẫu bệnh tế bào
3	Nguyễn Tiến Lượng	026874/HNO-CCHN	26/3/2019	Kỹ thuật viên xét nghiệm Giải phẫu bệnh tế bào
4	Tạ Thị Huyền Trang	0016770/HNO-CCHN	15/6/2015	Kỹ thuật viên xét nghiệm
5	Nguyễn Đình Hà	009888/HNO-CCHN	28/11/2013	Kỹ thuật viên xét nghiệm
6	Nguyễn Thị Tâm	0016983/HNO-CCHN	14/7/2015	Kỹ thuật viên xét nghiệm

IV. HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHỨC DANH ĐIỀU DƯỠNG

Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng

1	Nguyễn Thị Kim Hường	009275/HNO-CCHN	20/11/2013	Điều dưỡng
2	Nguyễn Mai Chinh	009973/HNO-CCHN	28/11/2013	Điều dưỡng
3	Phạm Thị Ngọc Ánh	009291/HNO-CCHN	20/11/2013	Điều dưỡng
4	Hoàng Thị Ngọc	009285/HNO-CCHN	20/11/2013	Điều dưỡng
5	Nguyễn Thị Hồng Vân	009300/HNO-CCHN	20/11/2013	Điều dưỡng
6	Hoàng Thu Phương	009264/HNO-CCHN	20/11/2013	Điều dưỡng
7	Phạm Thị Thúy Lệ	009279/HNO-CCHN	20/11/2013	Điều dưỡng
8	Dương Thị Vân Anh	004316/HNO-CCHN	26/4/2013	Điều dưỡng
9	Lê Thị Như Hoa	009305/HNO-CCHN	20/11/2013	Điều dưỡng

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn
10	Nguyễn Phương Thảo	009302/HNO-CCHN	20/11/2013	Điều dưỡng
11	Bùi Thị Tuyết Trang	009303/HNO-CCHN	20/11/2013	Điều dưỡng
12	Cao Thị Thanh Tài	009274/HNO-CCHN	20/11/2013	Điều dưỡng
13	Nguyễn Huy Thìn	009238/HNO-CCHN	20/11/2013	Điều dưỡng
14	Đỗ Thu Trang	009221/HNO-CCHN	20/11/2013	Điều dưỡng
15	Nguyễn Thanh Hương	012617/HNO-CCHN	14/04/2014	Điều dưỡng
16	Nguyễn Thị Dạ Lý	012618/HNO-CCHN	14/04/2014	Điều dưỡng
17	Phạm Thị Diễm	012737/HNO-CCHN	16/05/2014	Điều dưỡng
18	Nguyễn Thị Vân Anh	027395/HNO-CCHN	12/06/2019	Điều dưỡng

